

朝陽科技大學
111學年度第2學期教學大綱

當期課號	0312	中文科名	實用越南語與文化
授課教師	阮青松	開課單位	通識教育中心
學分數	2	修課時數	2
		開課班級	日間部四年制0年級 5班
修習別	校訂選修		
類別	一般課程		

本課程培養學生下列知識：

本課程透過日常生活用詞、越南歷史與文化，授予學生基本越語會話訓練。

- 1.聽：聽懂日常生活事物之描述以及簡單的詢問。
- 2.說：簡單地自我介紹以及描述特定主題如家庭、興趣等。聽懂對方的提問後，能正確的回答，亦能表達己見如同意、拒絕、感受等。
- 3.讀：看懂基本句型與簡短敘述如電子郵件、公告、廣告、時刻表及活動訊息等。
- 4.寫：以基本字彙與句型寫出與生活有關的句子或段落。
- 5.文化：能了解越南文化特色及其社會背景，接受異己的文化，提升現代人文化素養。

This course provides students with basic Vietnamese conversation training through daily life words, Vietnamese history and culture.

每週授課主題

- 第01週：第七課Bài 7 (一)：你結婚了嗎？Chị đã kết hôn chưa?
- 第02週：第七課Bài 7 (二)：你結婚了嗎？Chị đã kết hôn chưa?
- 第03週：第八課Bài 8 (一)：有空時，妳最常做些什麼呢？Khi rảnh, chị thường làm gì?
- 第04週：第八課Bài 8 (二)：有空時，妳最常做些什麼呢？Khi rảnh, chị thường làm gì?
- 第05週：第八課Bài 9 (一)：妳沿著這條路直走！Cô đi thẳng đường này!
- 第06週：第八課Bài 9 (二)：妳沿著這條路直走！Cô đi thẳng đường này!
- 第07週：聽力練習。Luyện tập nghe.
- 第08週：文法複習。作業練習。
- 第09週：期中考 Thi giữa kỳ
- 第10週：第八課Bài 10 (一)：你會說越南語嗎？Anh biết nói tiếng Việt không?
- 第11週：第八課Bài 10 (二)：你會說越南語嗎？Anh biết nói tiếng Việt không?
- 第12週：第八課Bài 11 (一)：喂，是我！A lô, tôi nghe đây!
- 第13週：第八課Bài 11 (二)：喂，是我！A lô, tôi nghe đây!
- 第14週：第八課Bài 12 (一)：這個多少錢？Cái này bao nhiêu tiền?
- 第15週：第八課Bài 12 (二)：這個多少錢？Cái này bao nhiêu tiền?
- 第16週：聽力練習。Luyện tập nghe.
- 第17週：文法複習。作業練習。Ôn tập ngữ pháp. Làm bài tập.
- 第18週：期末考 Thi cuối kỳ

成績及評量方式

- 課堂參與：20%
小考(1)：10%
期中考：30%
小考(2)：10%
期末考：30%

證照、國家考試及競賽關係

本課程無證照、國家考試及競賽資料。

主要教材

- 1.《我的第一本越南語課本》Nguyễn Thị Thu Hằng台灣廣廈出版集團978986607754820161(教科書)

參考資料

書名：我的第一本越南語課本 作者：Nguyen Thi Thu Hang 出版年(西元)：2016 出版社：台灣廣廈出版集團

建議先修課程

- 1.先修36個小時以上的越南語者或具備相當的能力者才能選修此課程。

教師資料

教師網頁： <http://www.cyut.edu.tw/~tungicdmard/>
E-Mail： tungicdmard@cyut.edu.tw
Office Hour：
分機：

[關閉](#) [列印](#)

尊重智慧財產權，請勿不法影印。